

Số: 127/QĐ-CCKL

Thanh Hoá, ngày 27 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế " Quản lý tang vật, công cụ, phương tiện bị tạm giữ, tịch thu do vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản "

CHI CỤC TRƯỞNG KIỂM LÂM THANH HOÁ

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2012 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản;

Căn cứ Nghị định số 115/2013/NĐ-CP ngày 03/10/2013 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, bị tịch thu theo thủ tục hành chính; thông tư số 173/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định 119/2006/NĐ-CP ngày 16/10/2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Kiểm lâm; thông tư liên tịch số 22/2007/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 27/3/2007 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ hướng dẫn về nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kiểm lâm ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 2395/QĐ-UBND ngày 05/8/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra pháp chế; Hành chính Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế " *Quản lý tang vật, công cụ, phương tiện bị tạm giữ, tịch thu do vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản*".

Điều 2: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế "Quy chế quản lý kho tang vật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản" ban hành kèm theo Quyết định số 105 QĐ/KL-PC ngày 02/3/2001 của Chi cục trưởng Kiểm lâm Thanh Hóa.

Điều 3. Các ông Trưởng phòng Chi cục, Đội trưởng KLCĐ & PCCCR, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Hạt trưởng Kiểm lâm rừng đặc dụng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
- Lãnh đạo Chi cục;
- BCD ISO Chi cục;
- Lưu: VT, TTrPC (4b).

CHI CỤC TRƯỞNG



Lê Thế Long

QUY CHẾ

Quản lý tang vật, công cụ, phương tiện bị tạm giữ, tịch thu do vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản

(Ban hành kèm theo Quyết định số 127/QĐ-CCKL ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Chi cục trưởng Kiểm lâm Thanh Hóa)

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chế độ quản lý, bảo quản tang vật (TV), công cụ (CC), phương tiện (PT) bị tạm giữ, tịch thu do vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng (QLR), phát triển rừng (PTR), bảo vệ rừng (BVR) và quản lý lâm sản (QLLS); trách nhiệm, quyền hạn của thủ trưởng và của người được giao bảo quản TV, CC, PT bị tạm giữ, tịch thu trong lực lượng Kiểm lâm Thanh Hóa; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân có TV, CC, PT bị tạm giữ, tịch thu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Công chức (CC), viên chức (VC), lao động hợp đồng (LĐHĐ) trong lực lượng Kiểm lâm Thanh Hóa;

Tổ chức, cá nhân có TV, CC, PT bị tạm giữ, tịch thu do vi phạm hành chính trong lĩnh vực QLR, PTR, BVR và QLLS.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, bảo quản

1. TV, CC, PT bị tạm giữ, tịch thu phải được quản lý chặt chẽ, an toàn, sắp xếp hợp lý, dễ kiểm tra, tránh nhầm lẫn, không để ô nhiễm môi trường, lây lan dịch bệnh; bảo đảm giữ được giá trị, chất lượng tiêu chuẩn của TV, CC, PT; bảo đảm tính thống nhất từ Chi cục đến các Hạt Kiểm lâm, Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng (KLCĐ & PCCCR), các Trạm Kiểm lâm theo đúng quy định của pháp luật và Quy chế này;

2. Chỉ tiếp nhận, trả lại, chuyển TV, CC, PT bị tạm giữ, hoặc tiếp nhận chuyển TV, CC, PT bị tịch thu cho cơ quan tổ chức, cá nhân khi có quyết định của người có thẩm quyền;

3. Các Hạt Kiểm lâm, Đội KLCĐ & PCCCR, Trạm Kiểm lâm phải có kho bãi hoặc bố trí nơi thuận tiện để bảo quản TV, CC, PT; nơi tạm giữ TV, CC, PT bị tạm giữ, tịch thu phải bảo đảm an toàn về cháy, nổ, bảo vệ môi trường và thuận tiện cho việc bảo quản; nghiêm cấm để TV, CC, PT bị mất, hư hỏng, thất lạc, mất phẩm cấp hoặc bị đánh tráo, đổi chác, thay thế, mua bán và các hành vi trục lợi khác.

Điều 4. TV, CC, PT vi phạm hành chính nói trong quy chế này bao gồm

1. TV bị tịch thu sung quỹ nhà nước; TV tạm giữ chờ xác minh những tình tiết cần thiết làm căn cứ quyết định xử phạt hành chính; TV không xác định được đối tượng vi phạm và đã hết thời hạn thông báo tìm chủ sở hữu hoặc những người này không đến nhận sau khi đã thông báo công khai theo quy định của pháp luật và có quyết định tịch thu của người có thẩm quyền.

Các loại TV vi phạm hành chính:

a) Gỗ các loại (kể cả gỗ rừng tự nhiên, gỗ rừng trồng và sản phẩm chế biến từ gỗ; gỗ dạng cây cảnh, cây cô thụ, cây bóng mát; gỗ gốc, rễ, củi);

b). Động vật rừng các loại (kể cả loại nguy cấp, quý, hiếm và loại thông thường và sản phẩm, dẫn xuất của chúng);

c). Các loại lâm sản khác ngoài gỗ; các loại cây làm thuốc, cây dược liệu và các loại thực vật khác có nguồn gốc từ rừng tự nhiên và sản phẩm, dẫn xuất của chúng;

2. CC, đồ vật sử dụng để thực hiện vi phạm hành chính;

3. PT gồm: Các loại xe cơ giới đường bộ, xe mô tô, xe đạp, súc vật, tàu thuyền và các loại PT khác được sử dụng để vận chuyển lâm sản trái pháp luật;

4. Các loại giấy tờ, tài liệu liên quan đến nguồn gốc lâm sản nhưng có biểu hiện lợi dụng để vi phạm.

Chương 2

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5: Chế độ quản lý, bảo quản đối với TV, CC, PT đang tạm giữ chờ xử lý hoặc để đảm bảo cho việc thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

TV, CC, PT bị tạm giữ chờ xử lý phải có quyết định tạm giữ của Hạt trưởng Kiểm lâm hoặc Đội trưởng KLCD & PCCCR hoặc Trạm trưởng Kiểm lâm có thẩm quyền, kèm theo biên bản tạm giữ. Thủ kho cùng với cán bộ pháp chế, cán bộ kiểm tra, cán bộ thụ lý hồ sơ xác định lượng loại, mô tả tỉ mỉ tên, số lượng, chủng loại, tình trạng TV, CC, PT đang tạm giữ vào biên bản tạm giữ TV, PT và phải có chữ ký của người ra quyết định tạm giữ, người vi phạm. Người ra quyết định tạm giữ có trách nhiệm bảo quản; nếu TV, CC, PT bị mất, bán, đánh tráo hoặc hư hỏng, mất linh kiện, thay thế thì phải bồi thường và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Việc tạm giữ TV, CC, PT trong trường hợp để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính phải được ghi trong quyết định kèm theo biên bản tạm giữ; trong đó ghi rõ tên, số lượng, chủng loại, tình trạng tang vật, phương tiện, nhãn hiệu, xuất xứ đúng như quyết định tạm giữ, biên bản tạm giữ chờ xử lý.

Điều 6. Chế độ quản lý, bảo quản TV, CC, PT đã có quyết định tịch thu của người có thẩm quyền

1. Đối với TV là gỗ: Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; quyết định tịch thu đối với trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm; quyết định tịch thu trong trường hợp người có gỗ TV không đến nhận mà không có lý do chính đáng; Thủ kho cùng với kế toán đơn vị, cán bộ pháp chế đối chiếu giữa quyết định

tịch thu, bảng kê, biên bản tạm giữ với số lượng, khối lượng gỗ thực tế bị tịch thu để tiến hành phân loại theo nhóm, loài vào phiếu nhập kho và được đánh số thứ tự lóng, khúc, tấm bằng ký hiệu dễ nhận biết và xếp theo từng vụ việc để thuận tiện cho việc xuất bán; phiếu nhập kho phải có chữ ký của thủ kho, cán bộ pháp chế, kế toán và thủ trưởng đơn vị.

2. Đối với TV là động vật rừng, sản phẩm và bộ phận dẫn xuất của chúng: Thủ kho cùng với cán bộ pháp chế, kế toán thực hiện đối chiếu giữa Quyết định tịch thu với số lượng, khối lượng, tên, loài động vật thực tế để lập phiếu nhập kho, trong đó phải có chữ ký của thủ kho, cán bộ pháp chế, kế toán và thủ trưởng đơn vị. Căn cứ vào tên loài động vật loại nguy cấp, quý hiếm; loại thuộc Phụ lục I, II của Công ước Cites; loại thông thường; loại còn sống khỏe mạnh có khả năng thả về môi trường tự nhiên, loại còn sống nhưng bị thương, yếu không có khả năng thả về môi trường tự nhiên, loại đã chết; sản phẩm, dẫn xuất của động vật rừng để đề xuất xử lý. Việc xử lý động vật rừng bị yếu, bị thương không thuộc nhóm IB được thực hiện theo Điều 6 Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản; xử lý động vật rừng tịch thu thực hiện theo thông tư số 90/2008/TT-BNNPTNT ngày 28/8/2008 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn xử lý tang vật là động vật rừng tịch thu do vi phạm hành chính.

3. Đối với TV là các loại thực vật rừng ngoài gỗ: Thủ kho cùng với cán bộ pháp chế, kế toán đối chiếu giữa quyết định tịch thu, biên bản tạm giữ, bảng kê với lâm sản thực tế để lên phiếu nhập kho; việc xử lý thực hiện theo điểm b, khoản 2, điều 6 Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực QLR, PTR, BVR và QLLS; điều 4 Thông tư số 173/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý TV, PT vi phạm hành chính bị tạm giữ; tịch thu theo thủ tục hành chính;

4. TV là CC, PT vi phạm: Căn cứ quyết định xử phạt VPHC; quyết định tịch thu trong trường hợp không xác định được đối tượng, chủ sở hữu, người quản lý, sử dụng hợp pháp không đến nhận, thủ kho cùng với cán bộ pháp chế, kế toán đối chiếu giữa quyết định tịch thu, biên bản tạm giữ với CC, PT thực tế để lên phiếu nhập kho. Phiếu nhập kho có chữ ký của thủ kho, cán bộ pháp chế, kế toán và thủ trưởng đơn vị.

Điều 7. Về chế độ xuất kho TV

Chỉ xuất kho TV khi có quyết định của người có thẩm quyền.

- Đối với TV, CC, PT đã có quyết định tịch thu của người có thẩm quyền và chuẩn bị tổ chức bán đấu giá thì trước khi tiến hành đấu giá, cán bộ pháp chế phối hợp với thủ kho, kế toán tập hợp số liệu, hồ sơ đấu giá, phân loại lô hàng đấu giá, đánh dấu sơn trình Hội đồng đấu giá. Thủ kho có trách nhiệm cho khách hàng xem lô hàng trước khi mở đấu giá.

- Khi có quyết định bán đấu giá, thủ kho cùng với cán bộ pháp chế, kế toán căn cứ vào hồ sơ đấu giá để xuất kho đúng với lô hàng đấu giá. Thủ kho trực tiếp theo dõi phải ghi chép từng loại hàng khi xuất khỏi kho. Tiến hành đóng búa kiểm lâm (đối với gỗ đủ quy cách đóng búa).

- Đối với TV, CC, PT bị tạm giữ và có quyết định của người có thẩm quyền phải trả lại chủ sở hữu, người quản lý, sử dụng hợp pháp thì khi xuất trả TV là lâm sản, CC, PT bị tạm giữ, thủ kho căn cứ vào quyết định tạm giữ, biên bản tạm giữ TV, CC, PT, chủng loại, số lượng, tình trạng TV để trả lại, đồng thời phải lập biên bản về việc giao nhận có chữ ký của thủ kho, người nhận lại TV, CC, PT; cán bộ pháp chế và thủ trưởng đơn vị.

Điều 8. Chế độ quản lý kho TV

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ trưởng đơn vị nơi quản lý TV, CC, PT bị tạm giữ, tịch thu:

- Chỉ đạo theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp quản lý, bảo quản TV, CC, PT bị tạm giữ, tịch thu;

- Phân công, bố trí một cán bộ kiêm nhiệm làm công tác quản lý, bảo quản TV, CC, PT bị tạm giữ, tịch thu; ở Đội KLCD&PCCCR, bố trí một cán bộ chuyên trách làm thủ kho do Đội trưởng quyết định.

2. Thủ kho, người được giao bảo quản kho có trách nhiệm:

- Tiếp nhận TV, CC, PT bị tạm giữ, tịch thu theo quyết định của người có thẩm quyền; trả lại TV, CC, PT bị tạm giữ hoặc chuyển TV, CC, PT bị tạm giữ, tịch thu cho cơ quan điều tra hoặc cơ quan khác khi có quyết định của người có thẩm quyền;

- Quản lý, bảo quản TV, CC, PT bị tạm giữ, tịch thu đúng chế độ quản lý. Thường xuyên kiểm tra kho; phát hiện kịp thời TV, CC, PT bị mất, hư hỏng hoặc nơi tạm giữ không bảo đảm an toàn để có biện pháp hoặc đề xuất với thủ trưởng đơn vị về các biện pháp khắc phục kịp thời;

- Mở sổ và ghi chép đầy đủ về giờ, ngày, tháng, năm, tiếp nhận, trả lại, chuyển TV, CC, PT; hiện trạng TV, CC, PT vi phạm; ghi rõ số quyết định, thời gian, lý do tạm giữ, tịch thu và họ, tên, chức vụ của người ký quyết định, người giao, người nhận TV, PT đó;

- Hàng ngày thông kê, định kỳ báo cáo với Thủ trưởng đơn vị về:

+ Số lượng TV, CC, PT bị tạm giữ, tịch thu;

+ TV, CC, PT đã trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp;

+ Số lượng TV, CC, PT đã hết thời hạn bị tạm giữ mà chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp không đến nhận;

+ Số lượng TV, CC, PT chuyển cho các cơ quan có thẩm quyền;

+ Tổng số TV, CC, PT hiện còn tạm giữ.

Điều 9. Quản lý tiền thu từ xử lý TV, CC, PT bị tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính

Toàn bộ số tiền thu được từ xử lý TV, CC, PT bị tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính phải gửi vào tài khoản tạm giữ của cơ quan Tài chính mở tại Kho bạc nhà nước theo quy định. Việc quản lý tiền thu từ xử lý TV, CC, PT tịch thu sung quỹ nhà nước thực hiện theo quy định tại điều 8, thông tư 173/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý TV, PT vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính. Nghiêm cấm việc cho nợ tiền hàng.

Điều 10. Chế độ thanh quyết toán, sử dụng ấn chỉ

- Hóa đơn xuất bán lâm sản do Chi cục thống nhất quản lý được cấp phát đến từng Hạt, Đội KLCD, PCCCR để sử dụng và quản lý chặt chẽ theo đúng chế độ quản lý ấn chỉ. Việc thanh toán Hóa đơn bán hàng được thực hiện như thanh toán các ấn chỉ khác theo quy định.

- Phiếu xuất kho, nhập kho được sử dụng theo mẫu số: C21-HD theo Quyết định số: 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ Tài chính.

Chương 3 TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở các quy định của pháp luật về quản lý tài sản nhà nước; về quản lý, bảo quản TV, CC, PT vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu và Quy chế này, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Hạt trưởng Kiểm lâm các khu rừng đặc dụng tổ chức triển khai thực hiện.

Người vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Những nội dung không quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Quá trình thực hiện nếu có những điểm chưa rõ, còn bất cập, thủ trưởng các đơn vị báo cáo về Chi cục để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

CHI CỤC TRƯỞNG



Lê Thế Long